

CÔNG TY TNHH TRƯỜNG TRÍ ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRƯỜNG TRÍ ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG TRI DUC COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TRUONG TRI DUC CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108738346

3. Ngày thành lập: 15/05/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Thắng Trí, Xã Minh Trí, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: - Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước - Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài;	7830(Chính)
2.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn giáo dục, - Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. - Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	8560
3.	Đào tạo trung cấp	8532
4.	Đào tạo sơ cấp	8531
5.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
6.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
7.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510

10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
11.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn và giúp đỡ kinh doanh hoặc dịch vụ lập kế hoạch, tổ chức, hoạt động hiệu quả, thông tin quản lý	7020
12.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.	7110
13.	Xây dựng nhà để ở	4101
14.	Xây dựng nhà không để ở	4102
15.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
16.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
17.	Phá dỡ	4311
18.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn, nổ mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
19.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
21.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: - Sản xuất gạch ngói không chịu lửa, gạch hình khối khảm; - Sản xuất vật liệu xây dựng bằng gốm sứ không chịu lửa như: Sản xuất gạch gốm sứ, ngói lợp, ống khói bằng gốm - Sản xuất gạch lát sàn từ đất sét nung;	2392
22.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: Trồng hoa hàng năm	0118
23.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại Nhà nước cấm) Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620

